NeoEdu
Học vui – Thi chắc

Mã đề: 370

Kiểm tra tổng hợp Lịch sử và Địa lí Lớp 6

Môn: **Lịch sử và Địa lí** · **Lớp 6** · Thời gian làm bài: **30 phút** · Số câu: **20**

Họ và tên: ..... **Lớp:** ..... **Số báo danh:** .....

Đề tổng hợp nhiều chủ đề, phù hợp ôn tập cuối kỳ.

Câu 1. Thành phần khí chiếm tỉ lệ lớn nhất trong không khí là:

A. Nitơ **B.** Oxy **C.** Hơi nước **D.** Các-bô-níc

Câu 2. Lý Bí lên ngôi, đặt tên nước là:

A. Vạn Xuân **B.** Văn Lang **C.** Đại Việt **D.** Đại Cồ Việt

Câu 3. Sắp xếp vòng tuần hoàn lớn của nước:
(Sắp xếp các ý sau theo thứ tự đúng)

a) Nước biển bốc hơi
b) Nước chảy theo sông ra biển
c) Mưa rơi xuống lục địa
d) Hơi nước ngưng tụ thành mây

Thứ tự đúng: .....

Câu 4. Trái Đất là hành tinh thứ mấy tính từ Mặt Trời?

A. Thứ nhất **B.** Thứ hai **C.** Thứ ba **D.** Thứ tư

Câu 5. Trên Trái Đất có mấy đới khí hậu?

A. 3 **B.** 4 **C.** 5 **D.** 6

Câu 6. Một thế kỉ có bao nhiêu năm?

A. 10 năm **B.** 100 năm **C.** 1000 năm **D.** 50 năm

Câu 7. Năm 905, ai giành quyền tự chủ, mở đầu thời kì tự chủ?

A. Khúc Thừa Dụ **B.** Dương Đình Nghệ **C.** Phùng Hưng **D.** Mai Thúc Loan

Câu 8. Năm 2026 thuộc thế kỉ nào?

A. XX **B.** XXI **C.** XIX **D.** XXII

Câu 9. Lớp nào mỏng nhất?

A. Vỏ Trái Đất **B.** Man-ti **C.** Nhân ngoài **D.** Nhân trong

Câu 10. Các quốc gia cổ đại phương Đông hình thành chủ yếu ở:

A. Lưu vực các dòng sông lớn **B.** Vùng núi cao
C. Sa mạc **D.** Hải đảo

Câu 11. Những phong tục của cư dân Văn Lang – Âu Lạc:
(Chọn tất cả đáp án đúng)

A. Nhuộm răng đen
B. Ăn trầu
C. Xăm mình
D. Làm bánh chưng, bánh giầy
E. Dùng tiền giấy

Câu 12. Rừng nhiệt đới có đa dạng sinh vật rất cao.

☐ Đúng ☐ Sai

Câu 13. Nước mặn chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm tổng lượng nước trên Trái Đất?

A. 97,5% **B.** 50% **C.** 30% **D.** 2,5%

Câu 14. Nội lực có xu hướng làm mặt đất gồ ghề; ngoại lực có xu hướng san bằng địa hình.

☐ Đúng ☐ Sai

Câu 15. Thành Cổ Loa có hình xoáy trôn ốc.

☐ Đúng ☐ Sai

Câu 16. Nối dạng địa hình với đặc điểm:
(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. Núi	**a.** Tương đối bằng phẳng, thấp
2. Đồi	**b.** Độ cao trên 500 m so với mực nước biển
3. Đồng bằng	**c.** Độ cao tương đối dưới 200 m, đỉnh tròn, sườn thoải

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – … .....

Câu 17. Trái Đất tự quay quanh trục theo hướng:

A. Từ tây sang đông **B.** Từ đông sang tây **C.** Từ bắc xuống nam **D.** Từ nam lên bắc

Câu 18. Đường xích đạo là vĩ tuyến:

A. 0° **B.** 90° **C.** 23°27′ **D.** 180°

Câu 19. Nhà nước Văn Lang ra đời vào khoảng thế kỉ:

A. VII TCN **B.** III TCN **C.** I **D.** X

Câu 20. Trái Đất được chia thành bao nhiêu khu vực giờ?

Trả lời:

— HẾT —